

Bản án số: 101/2023/HSST
Ngày 29 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Hiền.

Thẩm phán: Bà Điều Thị Kim Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Chinh, bà Lèo Thị Chan, bà Vi Thị Bình.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử vụ án số: 108/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T; tên gọi khác: Không; sinh năm 1962, tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản N, xã G, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 4/10; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hoàng Văn E và bà Hà Thị O (đều đã chết); có vợ Lò Thị U (đã chết) và có 04 con (con lớn sinh năm 1984, con nhỏ sinh năm 1991); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2023 đến nay. Có mặt.

- ***Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Cầm Hải Du là Luật sư, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Bị hại*: Hoàng Văn N - sinh năm 1979. Địa chỉ: Bản N, xã G, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1963; bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1956; chị Hoàng Thị O1, sinh năm 2004 (là bố, mẹ và con gái của bị hại). Người đại diện theo ủy quyền (theo văn bản ủy quyền ngày 25/4/2023): Anh Hoàng Văn B, sinh năm 1987. Địa chỉ: Bản N, xã G, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1991; chị Hoàng Thị T1, sinh năm 1985; trú tại: Bản N, xã G, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; chị Hoàng Thị C1, sinh năm 1988; trú tại: Xóm L, xã K, huyện Tân Sơn, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

- *Người làm chứng*:

+ Chị Hà Thị T2, sinh năm 1972. Địa chỉ: Bản N, xã G, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

+ Chị Lò Thị H1, sinh năm 1985. Địa chỉ: Bản Lìn, xã Gia Phù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 02/01/2023, sau khi uống rượu tại buổi tổng kết Hội Cựu chiến binh Bản N, xã G, huyện Phù Yên, Hoàng Văn T đi bộ đến quán của chị Hà Thị T2 (ở cùng bản) để uống bia. Tại đây, T gặp anh Hoàng Văn N (cháu họ của Tò, ở cùng bản) đi đến và giúp anh Trần Văn H2, (chồng chị T2, ở cùng bản) tháo chiếc xe đạp hỏng để phân loại bán sắt vụn. T nói với N “người ta có nhờ đâu mà giúp người ta làm cái gì” thì N nói lại “lúc nào cháu cũng giúp thôi, sao cậu lại nói như thế”. Nghe N nói như vậy, T tiếp tục nói với N “loại mày chỉ đi ăn xin với nhặt rác, người ta không cần thì giúp làm gì”. N và T cãi nhau nên chị T2 can ngăn. N đi vào quán chị T2 để mua 01 chai rượu còn T đứng xem anh H2 tháo xe đạp hỏng. Thấy N cầm chai rượu đi ra, T nói “sao mày làm có một tý mà xin người ta chai rượu”, N trả lời “Cháu mua thôi, cháu không ăn xin”. Thấy vậy, chị T2 bảo N về thì N đi bộ về hướng cổng chào bản N. Khi N đi cách quán chị T2 khoảng 10m, T đi theo sau và nhặt một hòn đá ở lề đường ném về phía N nhưng không trúng. N ngoảnh mặt lại nói “cậu có cho ai được cái gì đâu mà cứ

nói nhiều thế”, T tiếp tục đi về hướng rãnh thoát nước và nhặt 01 viên gạch màu đỏ bị vỡ (kích thước 12cm x 09 cm, khối lượng 550 gam) cầm đi theo sau N. Khi đi đến nhà anh Lò Văn X thuộc bản N; N quay người lại thì T đứng đối diện và ném viên gạch trúng vào trán bên trái của N. Hậu quả: Hoàng Văn N bị thương tích phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La, đến ngày 11/01/2023, N tử vong.

* Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ án xác định: Vị trí Hoàng Văn T đứng ném viên gạch trúng trán Hoàng Văn N tại sân nhà anh Lò Văn X cách mép đường được dải nhựa áp phan bên phải là 2,85 m; Vị trí Hoàng Văn N đứng khi bị Hoàng Văn T ném viên gạch trúng trán tại nắp bê tông đập phía trên rãnh thoát nước phía trước nhà anh Lò Văn X cách mép đường dải nhựa áp phan bên phải là 1,85 m, cách vị trí Hoàng Văn T đứng là 1,60m. Quá trình khám nghiệm hiện trường không phát hiện được dấu vết gì liên quan đến vụ án.

* Kết quả khai quật và khám nghiệm tử thi xác định: Tử thi là Hoàng Văn N, sinh năm 1979, trú tại: Bản N, xã G, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Tử thi đang trong tình trạng phân hủy, nước da giấy bong tróc chảy nước đen. Các dấu vết tổn thương trên cơ thể: Trán trái xuôi cung lông mày 01 vết thương đã được khâu phục hồi kích thước 6 cm x 01 cm.

Mổ tử thi: Rạch da đầu vùng trán trái mở rộng vết thương thấy: tổ chức dưới da đầu bầm dập tụ máu, xương trán trái vỡ lún vào trong kích thước 4 cm x 2 cm. Tiến hành dùng khoan mở xương hộp sọ vùng trán thấy xương trán vỡ thành nhiều mảnh, vỡ lan vào hốc mắt, ngoài màng cứng và dưới màng cứng có nhiều máu đen cục đã đông vón.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 02/TT, ngày 18/01/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La xác định nguyên nhân chết của Hoàng Văn N: *“Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não kín, vỡ xương trán trái, tụ máu nội sọ do va đập là nguyên nhân gây tử vong.*

Cơ chế hình thành vết thương: Thương tích vùng trán trái gây vỡ xương trán, tụ máu nội sọ dẫn đến tử vong do tác động trực tiếp của vật tầy cứng có cạnh, diện tiếp xúc giới hạn gây ra.”

Ngày 15/02/2023, Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên đã tiến hành thực nghiệm điều tra. Hoàng Văn T đã thực hiện lại toàn bộ hành vi của mình phù hợp với lời khai của những người làm chứng.

Ngày 19/4/2023, tiến hành cho Hoàng Văn T nhận dạng viên gạch Cơ quan điều tra đang thu giữ, Tò xác định viên gạch đang thu giữ bị cáo sử dụng để ném Hoàng Văn N.

Vật chứng của vụ án: 01 viên gạch màu đỏ, không rõ hình (kích thước 12 cm x 9 cm, khối lượng 550 gam).

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Hoàng Văn T tự nguyện chi trả viện phí, chi phí mai táng, bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại với tổng số tiền 80.675.000đ (Tám mươi triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại cáo trạng số: 69/CT-VKS-P2 ngày 05/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố Hoàng Văn T về tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Giết người.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 16 đến 17 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường và hoàn trả số tiền đã chi trả, nên cần chấp nhận.

Về vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Quan điểm của luật sư Chăm Hải Du bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự kiểm sát viên đã đề nghị. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo từng tham gia quân đội thời kỳ tổng động viên năm 1979 và tham gia chính quyền tại địa phương, bị cáo thực hiện hành vi khi tinh thần chưa được ổn định do vợ bị cáo mới mất được 100 ngày. Sau khi sự việc xảy ra, các con của bị cáo đã đưa bị hại đi bệnh viện và chi trả tiền cứu chữa, tích cực bồi thường. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ đề nghị xử dưới khung và xử phạt bị cáo 07 năm tù.

- Bị cáo Hoàng Văn T nhất trí với đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo, xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người đại diện theo ủy quyền của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận, không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự và hoàn trả số tiền đã bồi thường, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, cụ thể:

Ngày 02/01/2023, tại Bản N, xã G, huyện Phù Yên. Hoàng Văn T gặp và xảy ra xích mích với Hoàng Văn N. Sau khi được can ngăn, N đi bộ về hướng cổng chào bản Nà Mạc. T đi theo sau và nhặt một hòn đá ở lề đường ném về phía N nhưng không trúng, T tiếp tục đi về hướng rãnh thoát nước và nhặt 01 viên gạch màu đỏ vỡ (kích thước 12cm x 09 cm, khối lượng 550 gam) cầm đi theo sau N. Khi đi đến nhà anh Lò Văn X thuộc bản Nà Mạc, N quay người lại thì T đứng đối diện và ném viên gạch trúng vào trán bên trái của N. Hậu quả: Hoàng Văn N bị thương tích phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La, đến ngày 11/01/2023, N tử vong.

Như vậy, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất trong đời sống, bị cáo Hoàng Văn T đã có hành vi dùng viên gạch có kích thước lớn ném vào đầu là vị trí trọng yếu trên cơ thể Hoàng Văn N. Hành vi của bị cáo thực hiện thể hiện rõ tính chất côn đồ, ý thức chủ quan của bị cáo cố ý tước đoạt tính mạng của bị hại.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Văn T tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm thực hiện tội phạm; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, các vật chứng thu giữ; Biên bản khai quật và khám nghiệm tử thi;

Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La; Biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Giết người với tình tiết định khung “có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo Hoàng Văn T là người có đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, bị cáo biết được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo thể hiện sự côn đồ, coi thường tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, hoang mang trong quần chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới có tác dụng răn đe, giúp bị cáo nhận thức được sai lầm và cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; bị cáo có bố đẻ là ông Hoàng Văn E được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất. Ngoài ra, bị cáo trình độ học vấn thấp, gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét, đánh giá khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Về hình phạt bổ sung là “*phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm*” theo quy định tại khoản 4 Điều 123 Bộ luật Hình sự: Xét bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn, bị cáo là người được sinh ra lớn lên và cư trú ổn định và không có nơi cư trú nào khác, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo gồm anh Hoàng Văn Q, chị Hoàng Thị T1, chị Hoàng Thị C2 đã tự nguyện chi trả viện phí, chi phí mai táng, bồi thường tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại với tổng số tiền

80.675.000đ (Tám mươi triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Trong quá trình điều tra và phiên tòa, người đại diện của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (các con của bị cáo) không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả khoản tiền đã chi phí, nên cần chấp nhận.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với ½ viên gạch chỉ màu đỏ là công cụ bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội Giết người.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 18/01/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Hoàng Văn Q, chị Hoàng Thị T1, chị Hoàng Thị C2 đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 80.675.000đ (gồm tiền viện phí, chi phí mai táng và tiền tổn thất tinh thần); gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền đã bồi thường.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) hộp vật chứng còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi dòng chữ: “1/2 viên gạch chỉ do Hà Thị T2 giao nộp”.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 29/6/2023).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC01 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; Luật sư;
- Người đại diện của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Tòng Thị Hiền

